



Name: _____

English Grade 2 – Semester 1 – Test 2

Duration: 45 minutes

I. Choose the odd one out

1. A. mom

B. sister

C. happy

D. grandpa

3. A. Day

B. Monday

C. Wednesday

D. Sunday

2. A. dress

B. shorts

C. T-shirt

D. hungry

4. A. Apple

B. Banana

C. Book

D. Orange



☎ 442 Lê Trọng Tấn, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú
☎ 282 Tân Hương, Phường Tân Quý, Quận Tân Phú
☎ 70 Đường số 15, Phường Tân Kiểng, Quận 7
☎ 339/5 Tô Hiến Thành, Phường 13, Quận 10

☎ 0934 446 058
☎ 0934 441 058
☎ 0932 613 578
☎ 0932 613 578

We care for your kids.

LIVEWORKSHEETS

Name: _____

II. Look at the picture and complete the words



1. _ h i _ _ t _



2. s _ c _ s



3. n _ c _



4. q _ e _ n



☎ 442 Lê Trọng Tấn, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú
☎ 282 Tân Hương, Phường Tân Quý, Quận Tân Phú
☎ 70 Đường số 15, Phường Tân Kiểng, Quận 7
☎ 339/5 Tô Hiến Thành, Phường 13, Quận 10

☎ 0934 446 058
☎ 0934 441 058
☎ 0932 613 578
☎ 0932 613 578

We care for your kids.

www.goeo.edu.vn
LIVEWORKSHEETS

Name: _____

III. Look at the pictures and answer the questions



1. How many people are there?

2. Is she wearing a dress?

3. What are they eating?



📍 442 Lê Trọng Tấn, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú
📍 282 Tân Hương, Phường Tân Quý, Quận Tân Phú
📍 70 Đường số 15, Phường Tân Kiểng, Quận 7
📍 339/5 Tô Hiến Thành, Phường 13, Quận 10

☎ 0934 446 058
☎ 0934 441 058
☎ 0932 613 578
☎ 0932 613 578

We care for your kids.

www.goeo.edu.vn
LIVEWORKSHEETS



Name: _____

IV. Reorder these words to have correct sentences

1. old / you? / How / are /

2. Is / mom? / your / this /

3. these / Are / shoes? / his /

-----THE END-----



☎ 442 Lê Trọng Tấn, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú
☎ 282 Tân Hương, Phường Tân Quý, Quận Tân Phú
☎ 70 Đường số 15, Phường Tân Kiểng, Quận 7
☎ 339/5 Tô Hiến Thành, Phường 13, Quận 10

☎ 0934 446 058
☎ 0934 441 058
☎ 0932 613 578
☎ 0932 613 578

We care for your kids.

 www.gao-edu.vn **LIVEWORKSHEETS**